

PHÒNG GD & ĐT QUẬN SƠN TRÀ
Số: 661 /QĐ-SGDĐT
ĐẾN Số: 133
Ngày 09/3/2016
Chuyên: Chạy P. Anh

Đà Nẵng, ngày 07 tháng 3 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy định tuyển sinh lớp 1, lớp 6 và lớp 10
Năm học 2016 – 2017

(LĐ, CV, các trường) **GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ Quyết định số 6954/QĐ-UBND ngày 24/9/2015 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc Quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Điều lệ trường tiểu học (TH) ban hành kèm theo Thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT); Điều lệ trường trung học cơ sở (THCS), trường trung học phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học, ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;

Căn cứ Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT, ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT, ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;

Căn cứ Công văn số 1266/UBND-VX ngày 24/02/2016 của UBND thành phố về việc tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6 và lớp 10 năm học 2016-2017;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Giáo dục tiểu học, Trưởng phòng Giáo dục trung học, Trưởng phòng CNTT-KT&KĐCLGD,

QUYẾT ĐỊNH:

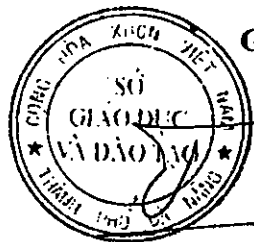
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tuyển sinh lớp 1, lớp 6 và lớp 10, năm học 2016 – 2017.

Điều 2. Hội đồng Tuyển sinh ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày kí.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng các phòng thuộc Sở, Trưởng phòng GDĐT các quận, huyện, Hiệu trưởng các trường TH, THCS, THPT và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ GDĐT (Vụ GDTH, GDTrH, Cục KT&KĐCLGD);
- UBND Thành phố;
- UBND các quận, huyện
- Website Sở GDĐT ĐN;
- Lưu: VT, GDTrH, CNTT-KT&KĐ.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đình Vĩnh

QUY ĐỊNH TUYỂN SINH
LỚP 1, LỚP 6 VÀ LỚP 10 NĂM HỌC 2016 - 2017
(Ban hành kèm theo Quyết định số 661 /QĐ-SGDĐT ngày 07 /3/2016
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo)

Phần I
TUYỂN SINH VÀO LỚP 1 VÀ LỚP 6

Điều 1. Độ tuổi dự tuyển

Thực hiện theo Điều lệ trường tiểu học (TH); Điều lệ trường trung học cơ sở (THCS), trường trung học phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học (gọi chung là trường trung học).

Điều 2. Hồ sơ dự tuyển - Điều kiện dự tuyển

1. Hồ sơ dự tuyển:

- Phiếu đăng kí nhập học, theo mẫu chung của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT);

- Bản sao giấy khai sinh.

Đối với lớp 6, cần thêm:

- Bản chính học bạ TH hoặc các hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ;

- Các loại giấy tờ hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích (nếu có).

2. Điều kiện dự tuyển:

a) Có đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Đúng độ tuổi quy định.

Điều 3. Phương thức tuyển sinh - Hội đồng tuyển sinh

1. Tuyển sinh vào lớp 1 và lớp 6 theo phương thức xét tuyển.

2. Mỗi trường TH, THCS hoặc trường phổ thông nhiều cấp học có cấp TH, cấp THCS thành lập một hội đồng tuyển sinh, do hiệu trưởng ra quyết định thành lập.

3. Thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của hội đồng tuyển sinh:

a) Thành phần gồm có: Chủ tịch là hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng, phó chủ tịch là phó hiệu trưởng, thư kí và một số ủy viên.

b) Nhiệm vụ và quyền hạn:

- Kiểm tra hồ sơ dự tuyển của học sinh;

- Xét tuyển theo phương án đã được phê duyệt và lập biên bản xét tuyển, lập danh sách học sinh được tuyển trình hiệu trưởng phê duyệt;
- Hiệu trưởng báo cáo kết quả tuyển sinh với phòng GDĐT quận, huyện.

Điều 4. Chỉ tiêu tuyển sinh

1. Trên cơ sở chỉ tiêu kế hoạch tuyển sinh do UBND quận, huyện giao, phòng GDĐT căn cứ quy mô ổn định trong 5 năm đối với các trường TH, 4 năm đối với các trường THCS và các điều kiện về cơ sở vật chất - kĩ thuật, đội ngũ giáo viên, tài chính để giao chỉ tiêu cho các trường TH, THCS.

2. Tổng chỉ tiêu giao cho các trường phải đạt 100% so với chỉ tiêu kế hoạch do UBND quận, huyện giao và đúng theo chỉ đạo của UBND thành phố Đà Nẵng về sĩ số học sinh/lớp.

Điều 5. Địa bàn tuyển sinh

1. Các trường TH tuyển 100% trẻ em đúng 6 tuổi, các trường THCS tuyển 100% số học sinh đúng độ tuổi đã hoàn thành chương trình TH trên địa bàn theo quy định của phòng GDĐT quận, huyện.

2. Trường TH Phù Đổng và TH Hoàng Văn Thụ (quận Hải Châu) tuyển học sinh vào lớp Tăng cường tiếng Pháp theo đúng quy định của Bộ GDĐT và Sở GDĐT thành phố.

3. Trường THCS Trưng Vương tuyển học sinh học các lớp Tăng cường tiếng Pháp thuộc Trường TH Phù Đổng. Trường THCS Nguyễn Huệ tuyển học sinh học các lớp Tăng cường tiếng Pháp thuộc Trường TH Hoàng Văn Thụ.

4. Trường THCS Tây Sơn, THCS Lê Lợi tiếp tục tuyển mỗi trường 2 lớp 6 tiếng Nhật.

5. Trường THCS Nguyễn Khuyến tuyển sinh lớp 6 như quy định tuyển sinh năm học 2015-2016.

6. Việc tuyển học sinh ngoài địa bàn quy định (nếu có): Thực hiện theo các văn bản chỉ đạo của UBND thành phố và UBND các quận, huyện.

Phòng GDĐT các quận, huyện cụ thể hóa Phương án tuyển sinh của Sở GDĐT thành kế hoạch tuyển sinh cụ thể của quận, huyện mình, bảo đảm tính công bằng, chính xác và chịu trách nhiệm trước UBND quận, huyện và Sở GDĐT về công tác tuyển sinh năm học 2016-2017.

Phần II

TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

Mục 1

Các quy định chung

Điều 6. Phương thức tuyển sinh, đối tượng dự tuyển

1. Phương thức tuyển sinh:

a) Xét tuyển: Vào các trường dân lập và tư thục

b) Kết hợp thi tuyển với xét tuyển: Vào các trường THPT công lập.

2. Đối tượng tuyển sinh: Tất cả học sinh đã tốt nghiệp THCS hoặc đã tốt nghiệp THCS giáo dục thường xuyên tại các cơ sở giáo dục thuộc thành phố Đà Nẵng.

Điều 7. Độ tuổi dự tuyển

Thực hiện theo Điều lệ trường trung học.

Điều 8. Hồ sơ dự tuyển, điều kiện dự tuyển

1. Hồ sơ dự tuyển:

a) Phiếu đăng kí dự tuyển vào lớp 10 theo mẫu của Sở GDĐT.

Đối với người học đã tốt nghiệp THCS từ những năm học trước, phải có giấy xác nhận không trong thời gian thi hành án phạt tù, cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật do UBND xã, phường, thị trấn cấp.

b) Bản sao giấy khai sinh.

c) Bằng tốt nghiệp THCS hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời.

d) Bản chính học bạ THCS.

đ) Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp.

2. Điều kiện dự tuyển:

a) Có đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Đúng độ tuổi quy định.

Điều 9. Căn cứ tuyển sinh

Việc tuyển sinh được căn cứ vào kết quả rèn luyện, học tập của 4 năm học ở THCS, nếu lưu ban thì lấy kết quả của năm học lại; điểm bài thi 3 môn; điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chính sách ưu tiên, khuyến khích.

Mục 2

Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên, khuyến khích

Điều 10. Tuyển thẳng

1. Học sinh khuyết tật có giấy xác nhận khuyết tật do Hội đồng xác nhận mức độ khuyết tật cấp (theo Thông tư liên tịch số 37/2012/TTLT-BLĐTĐ-BHXH-BYT-BTC-BGDĐT ngày 28/12/2012 Quy định về việc xác nhận mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện), hiện đang học hòa nhập tại các cơ sở giáo dục thuộc thành phố, được tuyển thẳng vào lớp 10 trường THPT theo địa bàn quận, huyện đang học THCS, theo quy định của Sở GDĐT.

2. Học sinh đạt giải nhất, nhì, ba cá nhân cấp quốc gia trở lên trong năm học lớp 9 trong các kì thi, cuộc thi: viết thư quốc tế UPU, giải toán trên máy tính cầm tay, tin học trẻ, văn nghệ, thể dục thể thao, cuộc thi khoa học kĩ thuật dành cho học sinh trung học do Bộ GDĐT tổ chức hoặc phối hợp tổ chức; có xếp loại tốt nghiệp THCS từ loại Khá trở lên, được tuyển thẳng vào lớp 10 trường THPT theo địa bàn quận, huyện đang học THCS, theo quy định của Sở GDĐT.

3. Học sinh người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú tại xã Hoà Bắc và xã Hoà Phú; học sinh người kinh có hộ khẩu thường trú ở thôn Tả Lang, Giản Bí xã Hòa Bắc: được tuyển thẳng vào lớp 10 Trường THPT Phạm Phú Thứ, hoặc Trường THPT Ông Ích Khiêm.

4. Học sinh có hộ khẩu thường trú tại thôn Hòa Vân, phường Hòa Hiệp Bắc từ năm 2012 trở về trước, nay đã chuyển về địa điểm mới theo chủ trương của UBND thành phố: được tuyển thẳng vào lớp 10 Trường THPT Nguyễn Trãi hoặc Trường THPT Liên Chiêu.

5. Học sinh khuyết tật đang học hòa nhập tại Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm, quận Liên Chiêu (không kể địa bàn cư trú) được tuyển thẳng vào Trường THPT Nguyễn Thượng Hiền.

6. Quy định về địa bàn tuyển thẳng đối với học sinh quy định tại điểm 1 và 2, Điều 10 :

a) Học sinh đang học tập tại các trường THCS thuộc địa bàn quận, huyện nào sẽ được xét tuyển thẳng vào các trường THPT thuộc quận huyện đó. Cụ thể như sau:

- *Huyện Hòa Vang*: Học sinh đăng kí 1 nguyện vọng tuyển thẳng vào 1 trong các Trường THPT: Phan Thành Tài, Ông Ích Khiêm, Phạm Phú Thứ.

- *Quận Ngũ Hành Sơn*: Học sinh đăng kí 2 nguyện vọng tuyển thẳng vào 2 Trường THPT: Ngũ Hành Sơn và Ngũ Hành Sơn 2.

- *Quận Thanh Khê*: Học sinh đăng kí 2 nguyện vọng tuyển thẳng vào 2 Trường THPT: Thanh Khê và Thái Phiên.

- *Quận Liên Chiêu*:

+ Học sinh có xếp loại tốt nghiệp THCS loại giỏi, đăng kí 1 nguyện vọng tuyển thẳng vào 1 trong các Trường THPT: Nguyễn Trãi, Nguyễn Thượng Hiền, Liên Chiêu.

+ Học sinh tốt nghiệp THCS các loại còn lại, đăng kí 2 nguyện vọng tuyển thẳng vào 2 Trường THPT: Nguyễn Thượng Hiền, Liên Chiêu.

- *Quận Cẩm Lệ*:

+ Học sinh có xếp loại tốt nghiệp THCS loại giỏi, đăng kí 1 nguyện vọng tuyển thẳng vào 1 trong các Trường THPT: Hoà Vang, Cẩm Lệ.

+ Học sinh tốt nghiệp THCS các loại còn lại, đăng kí 1 nguyện vọng tuyển thẳng vào Trường THPT Cẩm Lệ.

- *Quận Sơn Trà*:

+ Học sinh có xếp loại tốt nghiệp THCS loại giỏi, đăng kí 1 nguyện vọng tuyển thẳng vào 1 trong các Trường THPT: Hoàng Hoa Thám, Tôn Thất Tùng, Ngô Quyền.

+ Học sinh tốt nghiệp THCS các loại còn lại, đăng kí 2 nguyện vọng tuyển thẳng vào 2 Trường THPT: Tôn Thất Tùng và Ngô Quyền.

- *Quận Hải Châu:*

+ Học sinh có xếp loại tốt nghiệp THCS loại giỏi, đăng kí 1 nguyện vọng tuyển thẳng vào 1 trong các Trường THPT: Phan Châu Trinh, Trần Phú, Nguyễn Hiền.

+ Học sinh tốt nghiệp THCS các loại còn lại, đăng kí 2 nguyện vọng tuyển thẳng vào 2 Trường THPT: Trần Phú và Nguyễn Hiền.

- *Học sinh đang học tập tại các trường THCS thuộc quận Cẩm Lệ và huyện Hòa Vang có thể đăng kí nguyện vọng tuyển thẳng vào Trường THPT Ngũ Hành Sơn 2.*

b) Đối với các trường hợp đăng kí 2 nguyện vọng tuyển thẳng, Hội đồng tuyển sinh của ngành sẽ căn cứ vào chỉ tiêu tuyển sinh và số lượng học sinh đăng kí tuyển thẳng vào mỗi trường; kết quả học tập, thành tích đã đạt của học sinh; xã, phường đang cư trú hoặc mức độ khuyết tật để quyết định tuyển thẳng học sinh vào một trong hai trường mà học sinh đã đăng kí.

7. Những học sinh thuộc diện tuyển thẳng, nếu không đăng kí tuyển thẳng vào những trường theo quy định nêu trên, có thể đăng kí dự thi vào trường THPT trên địa bàn thành phố như các học sinh khác và được hưởng chế độ cộng điểm ưu tiên, khuyến khích theo quy định.

Những học sinh thuộc diện tuyển thẳng nhưng không đăng kí tuyển thẳng vào trường theo địa bàn quy định mà đăng kí thi tuyển vào một trường khác thì không được hưởng quyền lợi tuyển thẳng vào trường theo quy định nữa.

Điều 11. Chế độ ưu tiên, khuyến khích

1. Chế độ ưu tiên:

a) Cộng 3 điểm cho nhóm đối tượng:

- Con liệt sĩ;
- Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”.

b) Cộng 2 điểm cho nhóm đối tượng:

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

c) Cộng 1 điểm cho nhóm đối tượng:

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- Người dân tộc thiểu số;
- Học sinh khuyết tật
- Học sinh đang học tập và thường trú trên địa bàn các xã Hoà Liên, Hoà Ninh, Hoà Phú, Hoà Bắc.

Lưu ý: Mỗi học sinh, chỉ được hưởng một mức cộng điểm ưu tiên cao nhất.

2. Chế độ khuyến khích:

a) Đạt giải cá nhân trong kì thi học sinh giỏi lớp 9 cấp thành phố các môn văn hoá:

- Giải nhất: cộng 2,0 điểm;
- Giải nhì: cộng 1,5 điểm;
- Giải ba: cộng 1,0 điểm;
- Giải khuyến khích: cộng 0,5 điểm

Lưu ý: Nếu đạt nhiều giải, chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại giải cao nhất.

b) Đạt giải cá nhân cấp thành phố do Sở GDĐT tổ chức hoặc phối hợp tổ chức ở cấp THCS trong các kì thi, cuộc thi: văn nghệ, thể dục thể thao, vẽ, giải toán trên máy tính cầm tay, hùng biện tiếng Anh, sáng tác văn học - hội họa hè, tin học trẻ, khoa học kĩ thuật dành cho học sinh trung học, ...

- Giải nhất hoặc huy chương vàng: cộng 1,5 điểm;
- Giải nhì hoặc huy chương bạc: cộng 1,0 điểm;
- Giải ba hoặc huy chương đồng: cộng 0,5 điểm;

c) Đạt giải cá nhân hoặc đồng đội cấp quốc gia do ngành GDĐT tổ chức hoặc phối hợp tổ chức ở cấp THCS trong các kì thi, cuộc thi: viết thư quốc tế UPU, văn nghệ, thể dục thể thao, vẽ, giải toán trên máy tính cầm tay, Olympic toán tuổi thơ, giải toán qua mạng, tiếng Anh qua mạng, tài năng tiếng Anh, hùng biện tiếng Anh, tin học trẻ, khoa học kĩ thuật dành cho học sinh trung học, vận dụng kiến thức liên môn giải quyết tình huống thực tiễn...

- Giải cá nhân:
 - + Giải nhất hoặc huy chương vàng: cộng 2,0 điểm;
 - + Giải nhì hoặc huy chương bạc: cộng 1,5 điểm;
 - + Giải ba hoặc huy chương đồng: cộng 1,0 điểm;
 - + Giải khuyến khích: cộng 0,5 điểm.

- Giải đồng đội (bóng đá, bóng chuyền, bóng bàn, cầu lông, cầu mây, điền kinh, tốp ca, song ca...):

+ Số lượng cầu thủ, vận động viên, diễn viên của giải đồng đội từ 02 đến 22 người theo quy định cụ thể của ban tổ chức từng giải.

+ Mức điểm khuyến khích được cộng cho các cá nhân trong giải đồng đội được thực hiện như đối với giải cá nhân.

Lưu ý: Học sinh đạt nhiều giải khác nhau trong các cuộc thi, kì thi được quy định tại điểm b và điểm c nêu trên chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại giải cao nhất.

d) Học sinh được cấp chứng nhận nghề phổ thông trong kì thi do sở GDĐT tổ chức ở cấp THCS: cộng 1,0 điểm

3. Tổng điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích tối đa không quá 6 điểm.

4. Những học sinh đạt giải trong các kì thi, cuộc thi tổ chức trước ngày thi tuyển sinh lớp 10 mới được cộng điểm khuyến khích.

Điều 12. Điểm ưu đãi đối với học sinh đăng kí nguyện vọng 1 dự tuyển vào các trường THPT theo đúng địa bàn đang học THCS

1. Học sinh đang học tập tại các trường THCS thuộc huyện Hòa Vang: được cộng thêm 3 điểm nếu xin dự tuyển vào một trong ba trường THPT: Phạm Phú Thứ, Ông Ích Khiêm, Phan Thành Tài.

2. Học sinh đang học tập tại các trường THCS thuộc quận Ngũ Hành Sơn: được cộng thêm 3 điểm nếu xin dự tuyển vào Trường THPT Ngũ Hành Sơn, Ngũ Hành Sơn 2.

3. Học sinh đang học tập tại các trường THCS thuộc quận Cẩm Lệ: được cộng thêm 3 điểm nếu xin dự tuyển vào Trường THPT Cẩm Lệ, được cộng thêm 1 điểm nếu xin dự tuyển vào Trường THPT Hòa Vang.

4. Học sinh đang học tập tại các trường THCS thuộc quận Sơn Trà: được cộng thêm 3 điểm nếu xin dự tuyển vào một trong hai trường THPT: Ngô Quyền, Tôn Thất Tùng.

5. Học sinh đang học tập tại các trường THCS thuộc quận Thanh Khê: được cộng thêm 3 điểm nếu xin dự tuyển vào Trường THPT Thanh Khê, được cộng thêm 1 điểm nếu xin dự tuyển vào Trường THPT Thái Phiên.

6. Học sinh đang học tập tại các trường THCS thuộc quận Liên Chiểu: được cộng thêm 3 điểm nếu xin dự tuyển vào một trong hai trường THPT: Nguyễn Thượng Hiền, Liên Chiểu; được cộng thêm 1 điểm nếu xin dự tuyển vào Trường THPT Nguyễn Trãi.

7. Học sinh đang học tập tại các trường THCS thuộc quận Hải Châu: được cộng thêm 3 điểm nếu xin dự tuyển vào một trong hai trường THPT: Trần Phú, Nguyễn Hiền.

Mục 3

Xét tuyển vào các trường THPT dân lập, tư thục

Điều 13. Phương thức - Thời gian tuyển sinh

Học sinh có đủ điều kiện nêu ở Điều 8 và Điều 9 của Quy định này đều được nộp hồ sơ xét tuyển.

Phương thức tuyển sinh, điểm xét tuyển do hội đồng tuyển sinh nhà trường quy định và trình Giám đốc Sở GDĐT phê duyệt trước khi thông báo.

Thời gian tuyển sinh: Từ 31 tháng 5 năm 2016 đến 20 tháng 8 năm 2016.

Điều 14. Hội đồng tuyển sinh

1. Hiệu trưởng đề xuất danh sách hội đồng tuyển sinh trình Giám đốc Sở GDĐT ra quyết định thành lập hội đồng tuyển sinh của mỗi trường.

2. Thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của hội đồng:

a. Thành phần hội đồng gồm có: chủ tịch là hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng, phó chủ tịch là phó hiệu trưởng, thư kí và một số uỷ viên. Thành viên hội đồng tuyển sinh được lựa chọn trong số cán bộ quản lí và giáo viên có kinh nghiệm, có phẩm chất đạo đức tốt và tinh thần trách nhiệm cao.

b. Nhiệm vụ và quyền hạn:

- Kiểm tra hồ sơ dự tuyển của người học;
- Xét tuyển theo phương thức tuyển sinh do trường đề xuất và đã được Giám đốc Sở GDĐT phê duyệt;
- Lập biên bản xét tuyển và danh sách học sinh được tuyển; biên bản xét tuyển, danh sách học sinh được tuyển phải có đủ họ tên, chữ kí của tất cả thành viên và chủ tịch hội đồng;
- Được sử dụng con dấu của trường vào các văn bản của hội đồng;
- Báo cáo với Sở GDĐT hồ sơ tuyển sinh gồm: biên bản xét tuyển và danh sách học sinh được tuyển.

Mục 4

Kết hợp thi tuyển với xét tuyển vào các trường THPT công lập

Điều 15. Môn thi, thời gian làm bài thi, thời gian tổ chức thi, điểm bài thi, hệ số điểm bài thi

1. Môn thi, thời gian làm bài thi:

Thi viết 03 môn: Toán, Ngữ văn và tiếng Anh. Thời gian làm bài thi môn Toán, môn Ngữ văn 120 phút, môn tiếng Anh 90 phút.

2. Ngày thi: *08 và 09 tháng 6 năm 2016 (Thứ Tư, Thứ Năm).*

a) Ngày *08/6/2016*:

- Buổi sáng: Từ 8 giờ, thi môn Ngữ văn;
- Buổi chiều: Từ 14 giờ, thi môn Tiếng Anh.

b) Ngày *09/6/2016*: Từ 8 giờ thi môn Toán.

3. Điểm bài thi, hệ số điểm bài thi:

a) Điểm bài thi là tổng điểm thành phần của từng câu trong đề thi, điểm bài thi cho theo thang điểm từ điểm 0 đến điểm 10, điểm lẻ đến 0,25.

b) Hệ số điểm bài thi: môn Toán, môn Ngữ văn tính hệ số 2. Tiếng Anh tính hệ số 1.

Điều 16. Đề thi

1. Nội dung đề thi trong phạm vi chương trình THCS do Bộ GDĐT ban hành, chủ yếu ở lớp 9. Đề thi phải bảo đảm nội dung chương trình, chính xác, rõ ràng, phân hoá được trình độ học sinh, phù hợp với thời gian quy định cho từng môn thi.

2. Mỗi môn có đề thi chính thức và đề thi dự bị với mức độ tương đương về yêu cầu, nội dung, thời gian làm bài. Mỗi đề thi phải có hướng dẫn chấm và biểu điểm kèm theo.

3. Đề thi và hướng dẫn chấm thi khi chưa được công bố là bí mật Nhà nước độ "Tối mật" theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 17. Hội đồng ra đề thi, sao in đề thi

1. Giám đốc Sở GDĐT ra quyết định thành lập một hội đồng ra đề thi và sao in đề thi tuyển sinh THPT.

2. Tổ chức, nhiệm vụ của hội đồng ra đề thi, công tác ra đề thi, sao in, giao đề thi, vận dụng theo các quy định tương ứng của Quy chế thi trung học phổ thông quốc gia.

Điều 18. Hội đồng coi thi, hội đồng chấm thi, hội đồng phúc khảo

1. Giám đốc Sở GDĐT ra quyết định thành lập hội đồng coi thi. Hội đồng coi thi được thành lập theo đơn vị trường THPT. Tùy vào số lượng học sinh đăng kí nguyện vọng 1, mỗi trường thành lập một hoặc một số hội đồng coi thi.

2. Giám đốc Sở GDĐT ra quyết định thành lập một hội đồng chấm thi chung toàn thành phố.

3. Giám đốc Sở GDĐT ra quyết định thành lập một hội đồng phúc khảo chung toàn thành phố.

4. Công tác tổ chức hoạt động của các hội đồng coi thi, chấm thi, phúc khảo do Giám đốc Sở GDĐT quy định.

Điều 19. Điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập, điểm cộng thêm, điểm xét tuyển

1. Kết quả rèn luyện và học tập mỗi năm học của học sinh THCS được tính thành điểm như sau (Nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả của *năm học lại*. Nếu phải thi lên lớp hoặc phải rèn luyện hạnh kiểm trong hè thì lấy kết quả xếp loại *sau khi thi lại hoặc rèn luyện*):

a) 5,00 điểm: Hạnh kiểm tốt, học lực giỏi.

b) 4,50 điểm: Hạnh kiểm khá, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực khá.

c) 4,00 điểm: Hạnh kiểm khá, học lực khá.

d) 3,50 điểm: Hạnh kiểm trung bình, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực trung bình.

đ) 3,00 điểm: Hạnh kiểm khá, học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình học lực khá.

e) 2,50 điểm: Các trường hợp còn lại.

2. Điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chính sách ưu tiên, khuyến khích được thực hiện theo quy định tại Điều 11 (tối đa không quá 6 điểm).

Điều 20. Điểm xét tuyển

1. Nguyên vọng 1:

Điểm xét tuyển = Tổng số điểm 03 bài thi Toán, Ngữ văn và Tiếng Anh (không có bài thi nào bị điểm 0; điểm bài thi Toán, Ngữ văn nhân hệ số 2, Tiếng Anh hệ số 1) + tổng điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập của 4 năm học ở THCS + tổng điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích (Điều 11) + điểm chế độ ưu đãi theo địa bàn (Điều 12).

2. Nguyên vọng 2:

Như điểm nguyên vọng 1 nhưng không cộng điểm ưu đãi theo địa bàn quy định tại Điều 12.

Điều 21. Đăng kí nguyện vọng chọn trường

a) Học sinh đăng kí nguyện vọng và nộp hồ sơ tuyển sinh tại trường THCS (hoặc các trung tâm GDTX-HN quận, huyện) đang học. Mỗi học sinh được quyền chọn xin dự tuyển vào lớp 10 THPT theo các nguyện vọng sau:

- Nguyên vọng 1: Dự tuyển vào 1 trường THPT thứ nhất.
- Nguyên vọng 2: Dự tuyển vào 1 trường THPT thứ hai.

b) Đối với học sinh thuộc diện được tuyển thẳng, các trường THCS lập danh sách và tập hợp hồ sơ nộp trực tiếp về Phòng CNTT-KT&KĐCLGD, Sở GDĐT.

c) Chi tiêu tuyển sinh vào các trường THPT năm học 2016-2017 thực hiện theo Quyết định số 4613/QĐ-SGDĐT ngày 25/12/2015 của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng.

Điều 22. Nguyên tắc xét tuyển vào trường

1. Thí sinh được xét tuyển theo nguyện vọng 1 trước, nguyện vọng 2 sau. Nếu đã trúng tuyển nguyện vọng 1 thì không xét nguyện vọng 2.

2. Điểm chuẩn vào nguyện vọng 1 và nguyện vọng 2 của cùng một trường được lấy bằng nhau.

Trường hợp xét đến chi tiêu cuối cùng nhưng có nhiều học sinh có điểm xét tuyển bằng nhau và không thể tuyển hết thì tiếp tục xét chọn những học sinh có tổng điểm 03 bài thi cao hơn.

Điều 23. Nguyên tắc sắp xếp học sinh vào các ban

1. Việc sắp xếp học sinh vào các ban được thực hiện sau khi học sinh đã trúng tuyển vào trường THPT. Hiệu trưởng các trường THPT chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch phân ban, xếp lớp, báo cáo Hội đồng tuyển sinh của Sở GDĐT.

2. Hội đồng tuyển sinh mỗi trường THPT tổ chức họp phụ huynh và toàn thể học sinh mới trúng tuyển vào trường để phổ biến chủ trương và những vấn đề có

liên quan đến việc phân ban. Hướng dẫn học sinh đăng kí vào một trong ba ban: ban Khoa học tự nhiên (KHTN), ban Khoa học xã hội và nhân văn (KHXXH-NV), ban Cơ bản (CB). Khuyến khích học sinh đăng kí học ban Cơ bản.

Việc tổ chức phân ban tại các trường phải phù hợp với nguyện vọng, năng lực học tập của học sinh, bảo đảm quyền lợi của học sinh và điều kiện của nhà trường.

Điều 24. Tổ chức xét tuyển

1. Sở GDĐT sẽ quy định điểm chuẩn tuyển sinh cho từng trường công lập sau khi xử lí kết quả tuyển sinh bằng chương trình máy tính chung cho các trường trong thành phố.

2. Mỗi trường THPT thành lập 01 hội đồng tuyển sinh do Giám đốc Sở GDĐT ra quyết định thành lập, gồm: Hiệu trưởng làm chủ tịch, các phó hiệu trưởng làm phó chủ tịch, một số tổ trưởng bộ môn và thư kí hội đồng giáo dục nhà trường làm ủy viên. Hội đồng tuyển sinh căn cứ vào điểm chuẩn quy định và chỉ tiêu được giao, tổ chức việc tuyển sinh của trường theo lịch công tác chung của Sở GDĐT.

3. Đối với những học sinh có thành tích đặc biệt xuất sắc trong các cuộc thi năng khiếu, Hội đồng tuyển sinh của Sở GDĐT báo cáo UBND thành phố xem xét giải quyết.

Mục 5

Tuyển sinh các lớp tiếng Pháp, tiếng Nhật

Điều 25. Tuyển sinh vào các lớp tăng cường tiếng Pháp

1. Học sinh tốt nghiệp THCS đạt loại khá trở lên, đạt điểm trung bình cộng các bài thi các môn tiếng Pháp và các môn khoa học bằng tiếng Pháp từ 6,0 trở lên hoặc đạt điểm trung bình cộng các bài thi các môn tiếng Pháp và các môn khoa học bằng tiếng Pháp từ 5,0 đến dưới 6,0, trong đó có điểm bài thi tiếng Pháp từ 7,0 trở lên, được tuyển thẳng vào học lớp 10 Tăng cường tiếng Pháp tại Trường THPT Phan Châu Trinh.

2. Học sinh tốt nghiệp THCS nhưng không đạt các điều kiện như quy định tại Điểm 1 nêu trên, phải đăng kí dự tuyển vào lớp 10 chương trình ngoại ngữ tiếng Anh hiện hành tại một trong các trường THPT trong thành phố như những học sinh thuộc các lớp khác.

3. Học sinh đang học các lớp Tăng cường tiếng Pháp THCS đủ điều kiện tuyển thẳng, nếu đăng kí dự tuyển vào một trường THPT khác (ngoài Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn), sẽ không được xét tuyển thẳng vào Trường THPT Phan Châu Trinh như quy định tại Điểm 1 nêu trên.

Điều 26. Tuyển sinh vào các lớp tiếng Nhật

1. Học sinh lớp 9 chương trình tiếng Nhật, tốt nghiệp THCS đạt loại khá trở lên, được tuyển thẳng vào học lớp 10 tiếng Nhật:

- Trường THPT Phan Châu Trinh đối với học sinh trường THCS Tây Sơn;
- Trường THPT Hoàng Hoa Thám đối với học sinh trường THCS Lê Lợi.

2. Học sinh trường THCS Lê Lợi muốn xin tuyển thẳng vào trường THPT Phan Châu Trinh hoặc học sinh trường THCS Tây Sơn muốn xin tuyển thẳng vào trường THPT Hoàng Hoa Thám thì cha mẹ học sinh có đơn đề nghị và do Giám đốc Sở GDĐT thành phố xem xét, quyết định.

3. Học sinh học lớp 9 thí điểm tiếng Nhật, tốt nghiệp THCS loại trung bình, phải đăng ký dự tuyển vào lớp 10 chương trình ngoại ngữ tiếng Anh hiện hành tại một trong các trường THPT trong thành phố như những học sinh thuộc các lớp khác.

4. Học sinh đang học lớp 9 thí điểm tiếng Nhật, đủ điều kiện tuyển thẳng, nếu đăng ký dự tuyển vào một trường THPT khác (ngoài Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn), sẽ không được xét tuyển thẳng vào Trường THPT Phan Châu Trinh hoặc Trường THPT Hoàng Hoa Thám như quy định trên.

Trên đây là những quy định cơ bản về công tác tuyển sinh cho năm học 2016-2017. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có gì vướng mắc, các trường cần báo cáo bằng văn bản để Sở GDĐT thành phố hướng dẫn và giải quyết. /



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đình Vĩnh